

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 760/UBND-NNTN

V/v hoàn chỉnh dự thảo
Danh mục các khu vực
phải thiết lập hành lang
bảo vệ bờ biển tỉnh
Quảng Ngãi

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 02 năm 2017

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

| | |
|---------|-------------------|
| CV | Số:.....1275..... |
| Đến | Ngày: 16/02/17 |
| Chuyển: | |

Kính gửi: Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam

Theo đề nghị của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam tại Công văn số 08/TCBHDVN-QLKTB ngày 06/01/2017 về việc góp ý dự thảo Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh đã tiếp thu ý kiến, rà soát và hoàn thiện dự thảo Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển theo đúng quy định tại Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ và gửi Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam xem xét, cho ý kiến.

(Kèm theo Công văn này dự thảo Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Quảng Ngãi; phụ lục báo cáo tiếp thu ý kiến và các văn bản góp ý kiến của các sở, ngành liên quan).

Kính đề nghị Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam quan tâm, sớm có ý kiến để tỉnh Quảng Ngãi thực hiện các bước tiếp theo./.

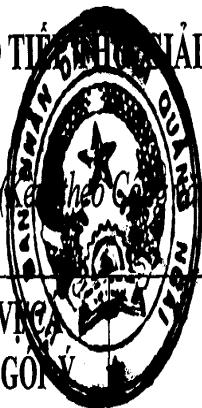
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/cáo);
- CT, PCT Thường trực UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chi cục Biển và Hải đảo tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (NL), CBTH;
- Lưu: VT, pNNTN (LeSang37).



Đặng Văn Minh

PHỤ LỤC
**BÁO CÁO TIẾP THU NHÀ TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý VỀ DANH MỤC CÁC KHU VỰC PHẢI THIẾT LẬP HÀNH
 LANG BẢO VỆ BỜ BIỂN TỈNH QUẢNG NGÃI**



(Theo Công văn số 760 /UBND-NNTN ngày 15/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quang Ngãi)

| STT | ĐƠN VỊ CẤM NHÂN GỘI | Ý KIẾN GÓP Ý | Ý KIẾN GIẢI TRÌNH/TIẾP THU |
|-----|-----------------------------|---|--|
| 1 | Tổng cục Biển và Hải đảo | <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ dự thảo Danh mục chưa thể hiện đầy đủ việc thu thập, tổng hợp, đánh giá về hiện trạng tài nguyên, môi trường vùng bờ theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP và các quy định tại Chương II, Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT để xác định các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển. Đề nghị bổ sung, đánh giá cụ thể hiện trạng tài nguyên, môi trường vùng bờ theo các quy định nêu trên. Đặc biệt chú trọng đánh giá tài nguyên, môi trường vùng đất ven biển dự kiến sẽ thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển. - Nội dung dự thảo Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển phải bám sát các quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP. - Theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP dự thảo Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển phải lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan. Trong hồ sơ dự thảo Danh mục chưa thể hiện việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng. Đề nghị ủy ban nhân dân tỉnh Quang Ngãi tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Danh mục theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung dự thảo được thực hiện dựa theo thông tư số 29/2016/TT-BTNMT, đã bổ sung chương 2 đánh giá đặc điểm mực nước chế độ sóng vùng biển ven bờ tuy nhiên các nội dung này được thu thập thừa kế từ các dự án trước, còn các nội dung liên quan đến đo đặc sóng và mô phỏng mô hình sẽ được tiếp tục thực hiện trong thời gian tới. - Nội dung dự thảo Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển phải bám sát các quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP và kết quả đã được thực hiện tại chương 4 trong báo cáo. - Việc lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng được thực hiện thông qua phiếu khảo sát, tổ chức hội thảo. Đã được bổ sung |

| STT | ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN GÓP Ý | Ý KIẾN GÓP Ý | Ý KIẾN GIẢI TRÌNH/TIẾP THU |
|-----|------------------------------|--|---|
| | | | trong chương 5. Tham vấn ý kiến cộng đồng. |
| 2 | UBND Thành phố Quảng Ngãi | <ul style="list-style-type: none"> - Tại mục 1.3.1 “Đặc điểm dân số” - trang 11. Nội dung này bỏ ý 3, cụ thể: “Điều kiện kinh tế - xã hội ở một số địa phương ven biển của tỉnh còn khó khăn.... Nội dung này chuyển qua phần đặc điểm kinh tế Xã hội (mục 1.3.3 - trang 12). - Mục 1.3.3. “Đặc điểm kinh tế xã hội” - trang 12. Các số liệu nêu trong Dự thảo như: Tổng doanh thu các xã thuộc vùng bờ, sản lượng lương thực thực phẩm, tổng số đàn trâu bò, giá trị đóng góp kinh tế ven biển vào GDP của tỉnh... cần trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo. - Mục 2.1. “Đánh giá hiện trạng các hệ sinh thái, giá trị dịch vụ hệ sinh thái và môi trường vùng bờ” - trang 14. Nội dung này mới chỉ đánh giá hiện trạng hệ sinh thái phần trên biển mà chưa đánh giá hệ sinh thái phần trên đất liền. Do vậy cần bổ sung đánh giá hệ sinh thái phần trên đất liền như giới hạn phạm vi nghiên cứu. - Mục 2.2.3. “Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và những vấn đề rủi ro môi trường” - trang 32. Trong ý thứ 7 có nêu “Lượng mưa trên toàn lãnh thổ tăng từ 0.7 - 4.1%”, nội dung này cần nêu cơ sở xác định hoặc nguồn số liệu tham khảo. - Mục 2.3.3. “Hiện trạng lâm nghiệp” — trang 35, 37 và 38 (bảng 2.15, 2.16 và 2.17). Hiện nay, huyện Sơn Tịnh không còn diện tích rừng ven biển và diện tích ngập mặn. Do vậy cần rà soát điều chỉnh đúng thực tế và bổ sung diện tích rừng ven biển, rừng ngập mặn của thành phố vào bảng tổng hợp. | <ul style="list-style-type: none"> - Đã được bổ sung chỉnh sửa theo ý kiến góp ý - Đã được bổ sung chỉnh sửa, trích nguồn đầy đủ (trang 12, 13). - Trong phạm vi nghiên cứu nhóm thực hiện chủ yếu đánh giá các hệ sinh thái quan trọng, cần được bảo vệ, có ảnh hưởng và bị tác động trong quá trình khai thác, sử dụng tài nguyên vùng bờ, còn các hệ sinh thái khác không đáng kể và cũng không bị ảnh hưởng thì không cần phải đánh giá chi tiết. - Đã chỉnh theo sửa theo ý kiến góp ý |

| STT | ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN GÓP Ý | Ý KIẾN GÓP Ý | Ý KIẾN GIẢI TRÌNH/TIẾP THU |
|-----|---|---|---|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Mục 2.3.5.2. "Đánh bắt thủy sản" - trang 44. Nội dung này cần nói rõ sản lượng đánh bắt trong Dự thảo thuộc vùng bờ hay trong cả ngư trường. - Mục 2.4. "Hiện trạng khu công nghiệp, khu chế xuất ven biển" – trang 48. Nội dung này chỉ cần tập trung đánh giá hiện trạng các KCN, KCX, CCN trong phạm vi vùng bờ, các KCN Tịnh Phong, Quảng Phú... không nằm trong phạm vi giới hạn vùng bờ. - Phụ lục 5. "Bản đồ các Khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển phạm vi các huyện, xã ven biển, Hải đảo" trang 91. Các bản vẽ cần đánh số và tên bản vẽ. Ví dụ: Bản vẽ 01: Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tại huyện đảo Lý Sơn; Bản vẽ 02.... | <ul style="list-style-type: none"> ý (trang 46, 47) - Đã chỉnh sửa theo ý kiến góp ý |
| 3 | Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi. | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và PTNT thống nhất với nội dung dự thảo | |
| 4 | Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi | <p>Đề nghị điều chỉnh và bổ sung các nội dung tại Mục 1.3.2. (trang 11), như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án đường Trị Bình - Dung Quất (điểm đầu giao với Quốc lộ 1 và điểm cuối giao với đường Bình Long - Cảng Dung Quất) đang được triển khai thi công giai đoạn 1. - Bổ sung thông tin: Dự án đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh (đoạn Dung Quất - Trà Khúc) sẽ hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trong năm 2016. - Về đường thủy nội địa: đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo đơn vị tư vấn cập nhật thông tin tại các Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 và Quyết định số 2193/QĐ-UBND ngày | <ul style="list-style-type: none"> - Đã chỉnh sửa theo ý kiến góp ý - Đã chỉnh sửa theo ý kiến góp ý - Đã chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến góp ý (trang 12, 13). |

| STT | ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN GÓP Ý | Ý KIẾN GÓP Ý | Ý KIẾN GIẢI TRÌNH/TIẾP THU |
|-----|--|---|---|
| | | <p>25/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>Đề nghị điều chỉnh nội dung tại Mục 2.3.1.1. (trang 33), như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án Cảng Bến Đình đã tổ chức triển khai thi công trong tháng 11/2016 và dự kiến sẽ hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trong Quý II/2018. Khi hoàn thành, cảng Bến Đình sẽ cho phép neo đậu đồng thời 01 tàu có trọng tải 2.000DWT, 01 tàu có trọng tải 1000DWT và 01 tàu khách 400 ghế. | <ul style="list-style-type: none"> - Đã chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến góp ý (trang 43, 44) |
| 5 | Sở Công thương tỉnh Quảng Ngãi | <ul style="list-style-type: none"> - Tại trang 60, Mục 3.1.2. <i>Tiêu chí giám sát mức độ ảnh hưởng của sạt lở bờ biển, ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng</i>, các giá trị tiêu chí thành phần, giá trị mức độ dễ bị tổn thương và công thức tính toán các tiêu chí này được nêu ra nhưng chưa viện dẫn theo quy chuẩn hay tiêu chuẩn nào của Việt Nam hay thế giới đã được công nhận để làm căn cứ xác định. - Đề nghị tiếp tục cập nhật, bổ sung nội dung xác định chiêu rộng hành lang bảo vệ bờ biển, từ đó xác định diện tích cụ thể các khu vực cần thiết lập hành lang bảo vệ. | <ul style="list-style-type: none"> - Các tiêu chí này được quy định tại Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT ngày 12/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định kỹ thuật thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển. - Nội dung này sẽ được thực hiện trong thời gian tới. |
| 6 | Sở Văn hóa thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi | <ul style="list-style-type: none"> - Tại các khu, điểm du lịch, đặc biệt là khu du lịch Mỹ Khê, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường cần xem xét việc thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tại các địa điểm đã quy hoạch phát triển khu du lịch, điểm du lịch cho phù hợp. Vì trong thực tế, khu vực bờ biển của tỉnh hẹp về chiều ngang nên nếu thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển thì diện tích còn lại rất hẹp, nhỏ, gây ảnh hưởng lớn trong việc kêu gọi đầu tư cũng như trong việc đầu tư xây dựng các dự án thuộc lĩnh vực du lịch. Nếu xét thấy cần thiết thì lập theo điểm chứ không lập toàn khu du lịch hay dọc toàn bờ biển. | <ul style="list-style-type: none"> - Tại các khu du lịch chỉ thiết lập hành lang tại các khu vực gây cản trở việc tiếp cận của người dân đối với biển như khu vực xây dựng resort, nhà hàng, quán ăn, bãi tắm,... chi tiết từng vị trí thiết lập (diện tích) sẽ được xem xét và thực hiện ở giai đoạn sau. |
| 7 | Ban Quản lý KKT | <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 29/2016/TT- | <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung dự thảo này được xây |

| STT | ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN GÓP Ý | Ý KIẾN GÓP Ý | Ý KIẾN GIẢI TRÌNH/TIẾP THU |
|-----|------------------------------------|---|--|
| | Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi | <p>BTNMT ngày 12/10/2016 về quy định kỹ thuật thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển, có hiệu lực từ ngày 28/11/2016. Do đó, đề nghị xem xét chỉnh sửa các nội dung trong Dự thảo báo cáo và bổ sung các nội dung về xác định chiều rộng hành lang, diện tích khu vực cần phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển.... để đảm bảo phù hợp theo quy định tại Thông tư số 29/2016/TT-BTNMT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo báo cáo đã xác định được các khu vực cần thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển. Tuy nhiên, Dự thảo báo cáo chưa xác định được một số khu vực ưu tiên, cấp thiết phải thực hiện thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. | <p>dựng dựa trên thông tư số 29/2016/TT-BTNMT ngày 12/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định kỹ thuật thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển, tuy nhiên nội dung xác định chiều rộng hành lang sẽ được thực hiện trong thời gian tới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các khu vực ưu tiên, cấp thiết phải thực hiện thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được dựa vào kết quả bảng 4.5 tổng hợp tiêu chí các khu vực cần thiết thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển, số tiêu chí được càng cao thì mức độ ưu tiên, cấp thiết càng cao. |
| 8 | Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi | <ul style="list-style-type: none"> - Bộ CHQS tỉnh thống nhất chung với dự thảo báo cáo. Đối với các khu vực có hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản phải thực hiện nghiêm theo quy định. - Bộ CHQS tỉnh có ý kiến, đề Sở Tài nguyên-Môi trường tỉnh thực hiện các bước tiếp theo. | |
| 9 | Ủy ban nhân dân huyện Lý Sơn | <ul style="list-style-type: none"> - Tại trang 51; mục 2.5.1. Ngành du lịch. <p>Đoạn “Mâu thuẫn với bảo tồn biển: Một lượng chất thải từ hoạt động du lịch không qua xử lý xả thải vào môi trường gây ô nhiễm nước biển ven bờ tại nhiều nơi trong và lân cận các khu bảo vệ sinh quyển, bảo tồn biển (như ở đảo Lý Sơn). Một số loài sinh vật cần bảo vệ,</p> | |

| STT | ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN GÓP Ý | Ý KIẾN GÓP Ý | Ý KIẾN GIẢI TRÌNH/TIẾP THU |
|-----|-------------------------------|---|--|
| 10 | | <p>bảo tồn vẫn còn bị khai thác làm kỷ vật cho du khách. Có thể nói hoạt động du lịch tác động và gây mâu thuẫn với hoạt động bảo vệ, bảo tồn ven biển.</p> <p>Qua khảo sát thực địa, tại nhiều khu vực dân cư trên đảo Lý Sơn hiện chưa có điểm tập trung rác thải hay thu gom rác. Vì vậy, không chỉ có rác thải sinh hoạt của người dân trên đảo thải ra, mà còn một lượng rác thải lớn từ khách du lịch. Việc quy hoạch khu tập kết rác, trung chuyển, vận chuyển chưa được quan tâm đầu tư triển khai đồng bộ, nên việc thu gom rác thải không triệt để”.</p> <p>- Đề nghị xem xét chỉnh sửa lại với nội dung như sau cho phù hợp:</p> <p>“Mâu thuẫn với bảo tồn biển: Một lượng chất thải do hoạt động du lịch không qua xử lý xả thải vào môi trường gây ô nhiễm, đặc biệt là môi trường biển ven bờ tại nhiều nơi trong và lân cận các khu bảo vệ sinh quyển, khu bảo tồn biển. Ngoài ra, một số loài sinh vật cần bảo vệ, bảo tồn vẫn còn bị khai thác làm kỷ vật cho du khách. Có thể nói hoạt động du lịch phát triển mạnh mà không đi đôi với khâu xử lý môi trường sẽ gây mâu thuẫn với hoạt động bảo vệ, bảo tồn ven biển.”</p> | <ul style="list-style-type: none"> Đã được chỉnh sửa theo ý kiến góp ý tại mục 3.5.1 chương 3 |
| 10 | Ủy ban nhân dân huyện Mộ Đức. | <ul style="list-style-type: none"> Cần chỉnh sửa lại địa danh thôn Vĩnh Phú, xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức chứ không phải là Vĩnh Phú được đề cập tại bảng 2.11 và bảng 3.3. | <ul style="list-style-type: none"> Đã chỉnh sửa theo ý kiến góp ý |
| 11 | Ủy ban MTTQVN xã Bình Hải | <ul style="list-style-type: none"> Tên địa danh trong khu vực phân bố của rong mò ở ven bờ xã Bình Hải (Trang 18) từ bãi triều Thanh Thủy đến bãi triều An Cường có các địa danh như: Ba Hòn, Hòn Đụn, Vũng Mương Châu, Mũi Yến, Gò Nhọn, Hòn Trè bè mới đến bãi triều An Cường. Nếu xếp thành khu vực hành lang bảo vệ thì điều chỉnh: Bãi triều Thanh Thủy đến Hòn Đụn; Vũng Mương châu đến Mũi Yến; Gò nhọn đến bãi triều An | <ul style="list-style-type: none"> Đã chỉnh sửa theo ý kiến góp ý |

| STT | ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN GÓP Ý | Ý KIẾN GÓP Ý | Ý KIẾN GIẢI TRÌNH/TIẾP THU |
|-----|-------------------------------|---|--|
| | | Cường thì mới phù hợp. | |
| 12 | Ủy ban nhân dân xã Bình Thuận | <ul style="list-style-type: none"> - Tại trang 18 bản dự thảo nêu “Bãi Triều Lan Khe giáp Đông Lỗ thôn Tuyết Diêm 2” sửa lại thành “Bãi Triều Lan Khe giáp Thuận Phước thôn Tuyết Diêm 3”. - Tại trang 55 bản dự thảo nêu: “Rong mõ tập trung chủ yếu ở mũi Phước Thiện, Mũi Nam Châm thuộc xã Bình Hải” sửa lại thành “Rong mõ tập trung chủ yếu ở mũi Phước Thiện, thuộc xã Bình Hải và mũi Nam Châm, thuộc xã Bình Thuận”. | <ul style="list-style-type: none"> - Đã chỉnh sửa theo ý kiến góp ý |